

## **PHIẾU SÀNG LỌC TRƯỚC TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19**

Họ và tên trê: ..... Ngày sinh trê: ...../...../..... Nam  Nữ

Số CCCD trẻ: ..... Số điện thoại trẻ: ..... Nghề nghiệp: .....

Đơn vị công tác/nơi học tập: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Họ tên người giám hộ: ..... Mối quan hệ: ..... Số điện thoại người giám hộ: .....

Đã tiêm mũi 1 vắc xin phòng COVID-19:  Chưa tiêm

Đã tiêm, loại vắc xin: .....

<b>I. Sàng lọc</b>		<b>Không</b>	<b>Có</b>
1.Tiền sử rõ ràng phản vệ với vắc xin phòng COVID-19 lần trước hoặc các thành phần của vắc xin phòng COVID-19	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	
2.Tiền sử rõ ràng bị COVID-19 trong vòng 6 tháng	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	
3.Đang mắc bệnh cấp tính	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	
4.Phụ nữ mang thai *	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	
4a. Phụ nữ mang thai < 13 tuần	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	
4b. Phụ nữ mang thai ≥ 13 tuần	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	
5.Phản vệ độ 3 trở lên với bất kỳ dị nguyên nào (Nếu có, loại tác nhân dị ứng: .....	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	
6.Đang suy giảm miễn dịch nặng, ung thư giai đoạn cuối đang điều trị hóa trị, xạ trị	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	
7.Tiền sử dị ứng với bất kỳ dị nguyên nào	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	
8.Tiền sử rối loạn đông máu/cầm máu	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	
9.Rối loạn tri giác, rối loạn hành vi	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	
10. Bất thường dấu hiệu sống (Nếu có, ghi rõ:.....)	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	
Nhiệt độ: °C	Mạch***:	lần/phút	
Huyết áp**: / mmHg	Nhịp thở***:	lần/phút	
<b>II. Kết luận</b>		Thời gian.....giờ.....phút Ngày.....tháng.....năm 2021 <b>Người thực hiện sàng lọc</b> (ký, ghi rõ họ và tên)	
<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Đủ điều kiện tiêm chủng ngay</b>            (Tất cả đều KHÔNG có điểm bất thường)</li> <li>• Chông chỉ định tiêm chủng vắc xin cùng loại            (Khi CÓ điểm bất thường tại mục 1)</li> <li>• Trì hoãn tiêm chủng            (Khi CÓ bất kỳ một điểm bất thường tại các mục 2, 3,4a)</li> <li>• Chỉ định tiêm tại các cơ sở y tế có đủ điều kiện cấp cứu phản vệ            (Khi CÓ bất thường tại mục 5)</li> <li>• Nhóm thận trọng khi tiêm chủng            (Khi CÓ bất kỳ một điểm bất thường tại các mục 4b<sup>#</sup>, 6, 7, 8, 9, 10)</li> </ul>			
* Phụ nữ đang mang thai và cho con bú: Chống chỉ định với vắc xin Sputnik V.			
# Với phụ nữ mang thai ≥ 13 tuần: Giải thích lợi ích/nguy cơ và ký cam kết nếu đồng ý tiêm và chuyển đến cơ sở có cấp cứu sản khoa để tiêm.			
**Đo huyết áp đối với người có tiền sử tăng huyết áp/huyết áp thấp, người có bệnh nền liên quan đến bệnh lý tiêm mạch, người trên 65 tuổi.			
***Đo mạch, đếm nhịp thở ở người có tiền sử suy tim hoặc phát hiện bất thường như đau ngực, khó thở,...			
Đề nghị chuyển đến.....			
Lý do: .....			
Thời gian tiêm: ..... giờ.....phút ngày...../...../2021		Thời gian về: .....giờ ..... phút	
Tên vắc xin: .....		Ngày: ...../...../...../2021	
<b>III. Thăm khám sau tiêm .....phút.</b>		<b>Đã được hướng dẫn theo dõi sau tiêm,</b> <b>Người giám hộ (ký):</b> .....	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại vị trí tiêm: .....</li> <li>- Tổng trạng: .....</li> </ul>			

